



Số: 537/TNN - QTMT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

Trang số: 1/1

No:

Page:

- Tên mẫu:** Nước thải sinh hoạt
- Khách hàng:** Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist.  
**Địa chỉ:** Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, Tp. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích:** Lập giấy phép môi trường dự án “Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza”.
- Số lượng mẫu:** 01.
- Ngày nhận mẫu:** 06/12/2023.
- Ngày phân tích:** 06-18/12/2023.
- Mẫu do khách hàng gửi:**
- Mẫu do phòng QTMT lấy:**
- Kết quả phân tích:**

TT	Chỉ tiêu phân tích	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
				T <sub>1</sub>
1	pH	TCVN 6492:2011		7,18
2	TDS	SOP-QTMT-TB1-8	mg/l	342
3	TSS	TCVN 6625:2000	mg/l	15
4	BOD <sub>5</sub> (20°C)	SMEWW 5210D:2017	mg/l	8,2
5	Amoni (tính theo N)	TCVN 6179-1:1996	mg/l	0,17
6	Tổng photpho	SMEWW 4500-P.B&E:2017	mg/l	0,36
7	Dầu mỡ động thực vật *	SMEWW 5520 B&F:2017	mg/l	<0,3
8	Coliform *	SMEWW 9221B:2017	MPN/100ml	2.700

**Ghi chú:** - Kết quả này có giá trị cho mẫu được kiểm tra;

- Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) được thực hiện bởi nhà thầu phụ (VIMCERTS 061);

- Tên mẫu, vị trí lấy mẫu, tên khách hàng, mục đích được thực hiện theo yêu cầu của khách hàng.

**Vị trí lấy mẫu:**

+ T<sub>1</sub> (NT<sub>1006</sub>): Nước thải đầu ra hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.

Trưởng phòng thí nghiệm  
Head of Environmental Laboratory

Nguyễn Như Sáng

Đồng Hới, ngày 18 tháng 12 năm 2023.

P. GIÁM ĐỐC  
P. DIRECTOR



Đặng Minh Hoàng



Số: 53/TNN - QTMT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

Trang số: 1/1

No:

Page:

- Tên mẫu: Nước thải sinh hoạt
- Khách hàng: Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist.  
Địa chỉ: Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, Tp. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích: Lập giấy phép môi trường dự án "Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza".
- Số lượng mẫu: 01.
- Ngày nhận mẫu: 07/12/2023.
- Mẫu do khách hàng gửi: .
- Mẫu do phòng QTMT lấy: .
- Kết quả phân tích:

TT	Chỉ tiêu phân tích	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
				T <sub>1</sub>
1	pH	TCVN 6492:2011		7,24
2	TDS	SOP-QTMT-TB1-8	mg/l	242
3	TSS	TCVN 6625:2000	mg/l	13
4	BOD <sub>5</sub> (20°C)	SMEWW 5210D:2017	mg/l	7,9
5	Amoni (tính theo N)	TCVN 6179-1:1996	mg/l	0,15
6	Tổng photpho	SMEWW 4500-P.B&E:2017	mg/l	0,38
7	Dầu mỡ động thực vật *	SMEWW 5520 B&F:2017	mg/l	<0,3
8	Coliform*	SMEWW 9221B:2017	MPN/100ml	2.800

Ghi chú: - Kết quả này có giá trị cho mẫu được kiểm tra;  
- Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) được thực hiện bởi nhà thầu phụ (VIMCERTS 061);  
- Tên mẫu, vị trí lấy mẫu, tên khách hàng, mục đích được thực hiện theo yêu cầu của khách hàng.

Vị trí lấy mẫu:

+ T<sub>1</sub> (NT<sub>1007</sub>): Nước thải đầu ra hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.

Trưởng phòng thí nghiệm  
Head of Environmental Laboratory

Nguyễn Như Sáng

Đồng Hới, ngày 18 tháng 12 năm 2023.

P. GIÁM ĐỐC

VICE DIRECTOR



Đặng Minh Hoàng



Số: 539/TNN - QTMT

No:

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

Trang số: 1/1

Page:

- Tên mẫu:** Nước thải sinh hoạt
- Khách hàng:** Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist.  
**Địa chỉ:** Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, Tp. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích:** Lập giấy phép môi trường dự án “Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza”.
- Số lượng mẫu:** 01.
- Ngày nhận mẫu:** 08/12/2023.
- Ngày phân tích:** 08-18/12/2023.
- Mẫu do khách hàng gửi:**
- Mẫu do phòng QTMT lấy:**
- Kết quả phân tích:**

TT	Chỉ tiêu phân tích	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
				T <sub>1</sub>
1	pH	TCVN 6492:2011		7,15
2	TDS	SOP-QTMT-TB1-8	mg/l	312
3	TSS	TCVN 6625:2000	mg/l	15
4	BOD <sub>5</sub> (20°C)	SMEWW 5210D:2017	mg/l	7,6
5	Amoni (tính theo N)	TCVN 6179-1:1996	mg/l	0,18
6	Tổng photpho	SMEWW 4500-P.B&E:2017	mg/l	0,33
7	Dầu mỡ động thực vật*	SMEWW 5520 B&F:2017	mg/l	<0,3
8	Coliform*	SMEWW 9221B:2017	MPN/100ml	2.800

**Ghi chú:** - Kết quả này có giá trị cho mẫu được kiểm tra;  
- Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) được thực hiện bởi nhà thầu phụ (VIMCERTS 061);  
- Tên mẫu, vị trí lấy mẫu, tên khách hàng, mục đích được thực hiện theo yêu cầu của khách hàng.

**Vị trí lấy mẫu:**

+ T<sub>1</sub> (NT<sub>1008</sub>): Nước thải đầu ra hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.

Trưởng phòng thí nghiệm  
Head of Environmental Laboratory

Nguyễn Như Sáng

Đồng Hới, ngày 18 tháng 12 năm 2023.

P. GIÁM ĐỐC

ICE DIRECTOR



Đặng Minh Hoàng



Số: 590/TNN - QTMT

No:

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Trang số: 1/1

Page:

- Tên mẫu:** Nước thải sinh hoạt
- Khách hàng:** Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist.  
**Địa chỉ:** Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, Tp. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích:** Lập giấy phép môi trường dự án “Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza”.
- Số lượng mẫu:** 01.
- Ngày nhận mẫu:** 11/12/2023.
- Ngày phân tích:** 11-18/12/2023.
- Mẫu do khách hàng gửi:** .
- Mẫu do phòng QTMT lấy:** .
- Kết quả phân tích:**

TT	Chỉ tiêu phân tích	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
				T <sub>1</sub>
1	pH	TCVN 6492:2011		7,19
2	TDS	SOP-QTMT-TB1-8	mg/l	282
3	TSS	TCVN 6625:2000	mg/l	14
4	BOD <sub>5</sub> (20°C)	SMEWW 5210D:2017	mg/l	8,1
5	Amoni (tính theo N)	TCVN 6179-1:1996	mg/l	0,13
6	Tổng photpho	SMEWW 4500-P.B&E:2017	mg/l	0,37
7	Dầu mỡ động thực vật *	SMEWW 5520 B&F:2017	mg/l	<0,3
8	Coliform*	SMEWW 9221B:2017	MPN/100ml	2.600

**Ghi chú:** - Kết quả này có giá trị cho mẫu được kiểm tra;  
- Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) được thực hiện bởi nhà thầu phụ (VIMCERTS 061);  
- Tên mẫu, vị trí lấy mẫu, tên khách hàng, mục đích được thực hiện theo yêu cầu của khách hàng.

**Vị trí lấy mẫu:**

+ T<sub>1</sub> (NT<sub>1009</sub>): Nước thải đầu ra hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.

**Trưởng phòng thí nghiệm**  
Head of Environmental Laboratory

Nguyễn Như Sáng

Đồng Hới, ngày 18 tháng 12 năm 2023.

**P. GIÁM ĐỐC**  
P. E DIRECTOR



Đặng Minh Hoàng



Số: 54/TNN - QTMT  
No:

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

Trang số: 1/1  
Page:

- Tên mẫu:** Nước thải sinh hoạt
- Khách hàng:** Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist.  
**Địa chỉ:** Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, Tp. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích:** Lập giấy phép môi trường dự án “Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza”.
- Số lượng mẫu:** 01.
- Ngày nhận mẫu:** 12/12/2023.
- Mẫu do khách hàng gửi:** .
- Ngày phân tích:** 12-19/12/2023.
- Mẫu do phòng QTMT lấy:** .
- Kết quả phân tích:**

TT	Chỉ tiêu phân tích	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
				T <sub>1</sub>
1	pH	TCVN 6492:2011		7,24
2	TDS	SOP-QTMT-TB1-8	mg/l	248
3	TSS	TCVN 6625:2000	mg/l	15
4	BOD <sub>5</sub> (20°C)	SMEWW 5210D:2017	mg/l	7,9
5	Amoni (tính theo N)	TCVN 6179-1:1996	mg/l	0,17
6	Tổng photpho	SMEWW 4500-P.B&E:2017	mg/l	0,32
7	Dầu mỡ động thực vật*	SMEWW 5520 B&F:2017	mg/l	<0,3
8	Coliform*	SMEWW 9221B:2017	MPN/100ml	2.300

**Ghi chú:** - Kết quả này có giá trị cho mẫu được kiểm tra;

- Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) được thực hiện bởi nhà thầu phụ (VIMCERTS 061);

- Tên mẫu, vị trí lấy mẫu, tên khách hàng, mục đích được thực hiện theo yêu cầu của khách hàng.

**Vị trí lấy mẫu:**

+ T<sub>1</sub> (NT<sub>1017</sub>): Nước thải đầu ra hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.

Trưởng phòng thí nghiệm  
Head of Environmental Laboratory

Nguyễn Như Sáng

Đồng Hới, ngày 19 tháng 12 năm 2023.

P. GIÁM ĐỐC  
VICE DIRECTOR



Đặng Minh Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 2216/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 12 tháng 8 năm 2015



### **QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường  
Dự án: Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza  
của Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí PVC Trường Sơn

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét Biên bản của Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án: Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza của Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí PVC Trường Sơn, họp ngày 01 tháng 7 năm 2015;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án: Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo văn bản giải trình số 271/PVC.TS-KHKT ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí PVC Trường Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số: 1145/STNMT-CCMT ngày 07 tháng 8 năm 2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án: Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza của Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí PVC Trường Sơn (sau đây gọi là chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

#### **1. Phạm vi, quy mô của dự án:**

##### **1.1. Phạm vi dự án:**

Vị trí dự án: Tại phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

##### **1.2. Quy mô của dự án:**

- Tổng diện tích đất là 21.015 m<sup>2</sup>, trong đó: Đất công viên cây xanh, quảng trường là 6.602 m<sup>2</sup>; đất giao thông, bãi đỗ xe là 2.762 m<sup>2</sup>; đất xây dựng công trình là 11.651 m<sup>2</sup>.



2.9. Niêm yết công khai tại địa điểm thực hiện dự án về các loại công nghệ xử lý, thông số tiêu chuẩn về chất thải, các giải pháp bảo vệ môi trường để cộng đồng dân cư biết, kiểm tra và giám sát.

2.10. Báo cáo UBND thành phố Đồng Hới về nội dung Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án. Lập và niêm yết bản tóm tắt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại trụ sở UBND phường Nam Lý nơi có dự án.

2.11. Thực hiện chương trình giám sát môi trường như trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt; cập nhật, lưu giữ số liệu và định kỳ báo cáo cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường. Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường như đã nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2.12. Chủ dự án phải lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường trong các trường hợp sau đây:

- a) Không triển khai dự án trong thời gian 24 tháng kể từ thời điểm quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- b) Thay đổi địa điểm thực hiện dự án so với phương án trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;
- c) Tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ làm tăng tác động xấu đến môi trường so với phương án trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

**Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:**

- 1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.
- 2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.
- 3. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Đồng Hới và UBND phường Nam Lý thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này ✓

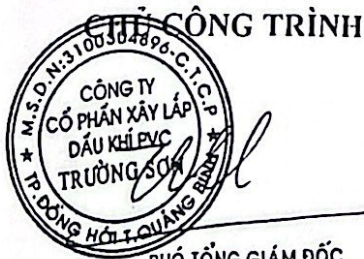
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ  
PVC TRƯỜNG SƠN

**BÁO CÁO  
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

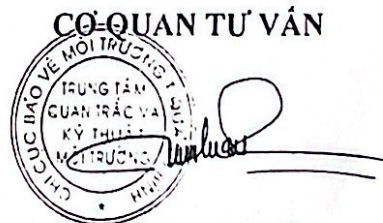
**CÔNG TRÌNH  
XÂY DỰNG TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI  
GOLDEN DRAGON PLAZA**

(Đã chỉnh sửa, bổ sung theo kết luận của Hội đồng thẩm định  
Báo cáo đánh giá tác động môi trường ngày 02 tháng 7 năm 2015)

Địa điểm: Phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
Hoàng Ngọc Lự



Lê Anh Tuấn

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình xác nhận: Báo cáo Đánh giá tác động môi trường của Công trình: Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza, của Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí PVC-Trường Sơn được phê duyệt bởi Quyết định số: 2216 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Quảng Bình, ngày 12 tháng 8 năm 2015

**TL. CHỦ TỊCH UBND TỈNH QUẢNG BÌNH**  
**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**TRƯƠNG AN NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GÁN LIÊN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HỚI TOURIST**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3101015985

đăng ký lần đầu ngày 15 tháng 4 năm 2016

Cơ quan ký: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bỏ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



4 4 1 8 8 6 5 1 7 0 0 3 8 2 1

CH 479183

11. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

- a) Thửa đất số: 618, tờ bản đồ số: 08
- b) Địa chỉ: Tờ bản đồ số 11, phường Nam Lý, thành phố Đông I-ới, tỉnh Quảng Bình
- c) Diện tích: 11386.6 m<sup>2</sup>, (bằng chữ: Mười một nghìn ba trăm tám mươi sáu phẩy sáu mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- e) Mục đích sử dụng: Đất thương mại, dịch vụ
- f) Thời hạn sử dụng: Đến ngày 06 tháng 12 năm 2061
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác:

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn (m <sup>2</sup> ) hoặc công suất	Hình thức sở hữu	Cấp công trình	Thời hạn sở hữu
Tòa nhà khách sạn	1392,1	10728,7	Sở hữu riêng	Cấp II	Đến ngày 06/12/2061
Trung tâm thương mại Golden Dragon Plaza	4199,7	11917,9	Sở hữu riêng	Cấp II	Đến ngày 06/12/2061

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: Không

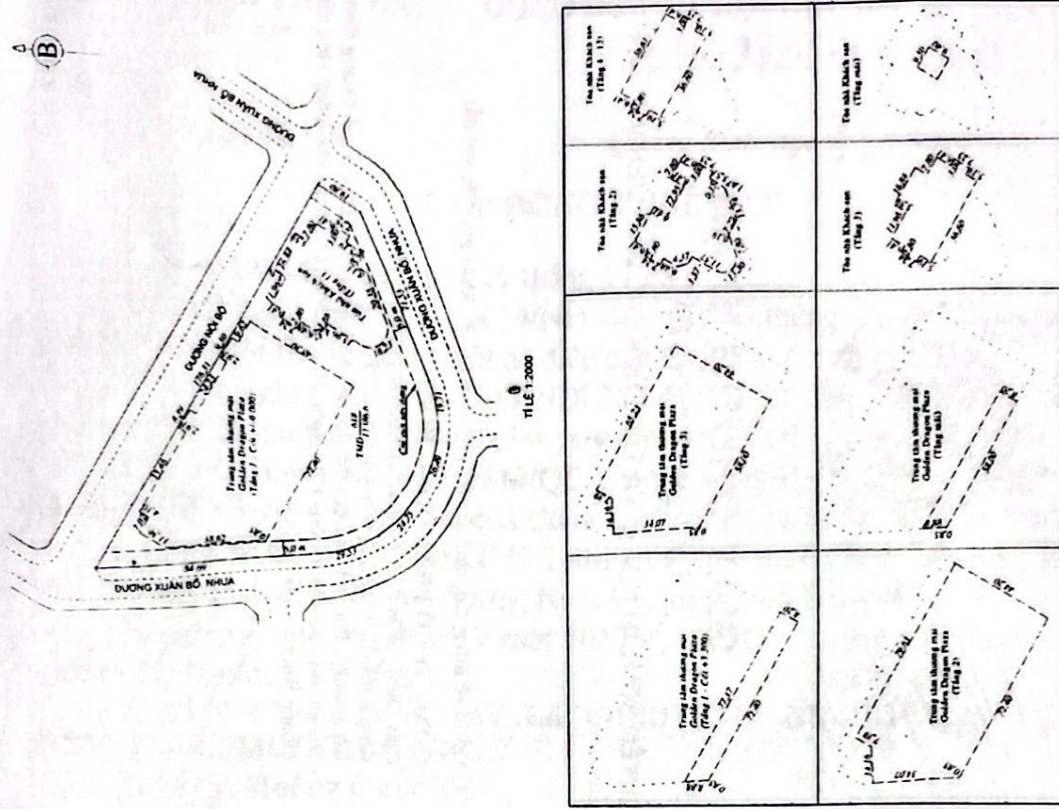
Quảng Bình, ngày 28 tháng 9 năm 2017  
**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG BÌNH**  
**(K.T. GIÁM ĐỐC)**



P. GIÁM ĐỐC  
 Hoàng Quốc Việt

Số vào sổ cấp GCN: CT03663

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



**HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **MO/HĐTD**

Quảng Bình, ngày **28** tháng 9 năm 2017

**HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2813/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Trường Sơn để cho Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist tiếp tục thuê đất để sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ tại phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới;

Hôm nay, ngày **28** tháng 9 năm 2017, tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình, chúng tôi gồm:

**I. BÊN CHO THUÊ ĐẤT LÀ UBND TỈNH QUẢNG BÌNH - SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Do ông: **Hoàng Quốc Việt**

Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm đại diện;

Trụ sở đóng tại 105 Hữu Nghị, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

Điện thoại: 0232.3823810.

**II. BÊN THUÊ ĐẤT LÀ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỚI TOURIST**

Do ông: **Nguyễn Hữu Quý**

Chức vụ: Tổng Giám đốc làm đại diện.

Trụ sở đóng tại: Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

Mã số doanh nghiệp: 3101015985.

**III. HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT VỚI CÁC ĐIỀU, KHOẢN SAU:**

Điều 1. Bên cho thuê đất cho Bên thuê đất thuê khu đất như sau:

1. Diện tích đất **11.386,6 m<sup>2</sup>** (Mười một nghìn ba trăm tám mươi sáu phẩy sáu mét vuông) tại phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo bản trích lục bản đồ địa chính thửa đất số 618, tờ bản đồ địa chính số 8, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 03 tháng 8 năm 2017.

3. Thời hạn thuê đất: Đến ngày 06 tháng 12 năm 2061.

4. Mục đích sử dụng đất thuê: Đất thương mại, dịch vụ.

Điều 2. Bên thuê đất có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau:

1. Giá đất tính tiền thuê đất: Theo Thông báo nộp tiền thuê đất của cơ quan Thuế.

2. Tiền thuê đất được tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2017.

3. Phương thức nộp tiền thuê đất: Trả tiền thuê đất hàng năm.

4. Nơi nộp tiền thuê đất: Theo Thông báo nộp tiền thuê đất của cơ quan Thuế.  
5. Việc cho thuê đất không làm mất quyền của Nhà nước là đại diện chủ sở hữu đất đai và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất.

Điều 3. Việc sử dụng đất trên khu đất thuê phải phù hợp với mục đích sử dụng đất đã ghi tại Điều 1 của Hợp đồng này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các bên:

1. Bên cho thuê đất bảo đảm việc sử dụng đất của Bên thuê đất trong thời gian thực hiện hợp đồng, không được chuyển giao quyền sử dụng khu đất trên cho bên thứ ba, chấp hành quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên thuê đất có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đất đai.

Trường hợp Bên thuê đất bị thay đổi do chia tách, sáp nhập, chuyển đổi doanh nghiệp, bán tài sản gắn liền với đất thuê thì tổ chức, cá nhân được hình thành hợp pháp sau khi Bên thuê đất bị thay đổi sẽ thực hiện tiếp quyền và nghĩa vụ của Bên thuê đất trong thời gian còn lại của Hợp đồng này.

3. Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực thi hành, nếu Bên thuê đất trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên cho thuê đất biết trước ít nhất là 06 tháng. Bên cho thuê đất trả lời cho Bên thuê đất trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bên thuê đất. Thời điểm kết thúc hợp đồng tính đến ngày bàn giao mặt bằng.

Điều 5. Hợp đồng thuê đất chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Hết thời hạn thuê đất mà không được gia hạn thuê tiếp;
2. Do đề nghị của một bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất chấp thuận;
3. Bên thuê đất bị phá sản hoặc bị phát mãi tài sản hoặc giải thể;
4. Bên thuê đất bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 6. Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hai Bên cam kết thực hiện đúng quy định của hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì phải bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hợp đồng này được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên thuê đất giữ 01 bản, Bên cho thuê đất giữ 01 bản, 01 bản gửi đến cơ quan thuế, 01 bản gửi Kho bạc Nhà nước nơi thu tiền thuê đất, 02 bản lưu hồ sơ.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

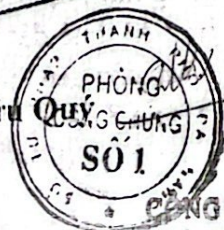


CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực: 3.7.06  
Ngày: 25-12-2018



Nguyễn Hữu Quý

Hoàng Quốc Việt



CÔNG CHỨNG VIÊN  
Trần Thị Thanh Hà

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
TỈNH QUẢNG BÌNH  
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: 3101015985**

*Đăng ký lần đầu: ngày 15 tháng 04 năm 2016*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 21 tháng 04 năm 2023*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HỜI TOURIST

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG HOI TOURIST JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DONG HOI TOURIST

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Đường Hữu Nghị, Phường Nam Lý, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

Điện thoại: 052 3936666

Fax: 052 3936666

Email:

Website:

**3. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng.

*Bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 15.000.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: LƯƠNG DUY KHIÊM

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 11/04/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027077003613

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật  
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: T03 1206 Times City 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận  
Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: T03 1206 Times City 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai  
Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

*2/2*

TRƯỞNG PHÒNG



*[Handwritten signature]*  
Điền Chi Việt

Quảng Bình, ngày 06 tháng 10 năm 2023

Số:



7162/23

## GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh: Tỉnh Quảng Bình  
Địa chỉ trụ sở: Đường 23-8, Phường Đồng Phú, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

Điện thoại: 0232 382 5411 Fax:

Email: Website:

**Xác nhận:**

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỚI TOURIST

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 3101015985

**Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.**

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lưu trú khách sạn;	5510(Chính)
2	Bán buôn tổng hợp	4690
3	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
4	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
5	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
6	Hoạt động chiếu phim	5914
7	Cho thuê xe có động cơ	7710
8	Đại lý du lịch	7911
9	Điều hành tua du lịch	7912
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
11	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
12	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

STT	Tên ngành	Mã ngành
14	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
15	Dịch vụ ăn uống khác	5629
16	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

**Nơi nhận:**

- CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỚI  
TOURIST. Địa chỉ: Đường Hữu Nghị,  
Phường Nam Lý, Thành phố Đồng Hới,  
Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

.....;

- Lưu: Võ Thị Thanh Huyền.....



**TRƯỞNG PHÒNG**



*Nguyễn Văn Hiếu*

## HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 11./2023/HĐKT/

(V/v: Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại)

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Căn cứ vào nhu cầu và năng lực của hai bên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 11 năm 2023, chúng tôi gồm có:

### **I. BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỚI TOURIST**

Địa chỉ: Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quang Bình

Điện thoại: 02326.27.3333

Mã số thuế: 3101015985

Số tài khoản: .....

Tại: .....

Người Đại diện: Ông **L.Ê. HỒNG QUANG** - Chức vụ: Giám đốc điều hành

### **II. BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ – ĐIỆN – MÔI TRƯỜNG LILAMA**

Địa chỉ: Khu dịch vụ công cộng - khu kinh tế Dung Quất, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Điện thoại: 02432080001

Mã số thuế: 4300357921

Tài khoản số: 5731 00000 66488

Tại: Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Dung Quất

Người Đại diện: (Ông) **Huỳnh Vĩnh Phúc**, Chức vụ: **Giám đốc K1.H**

Sau khi bàn bạc, thỏa thuận, hai bên cùng thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

### **ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

#### **1.1. Nội dung hợp đồng**

Bên A giao và Bên B đồng ý nhận thực hiện dịch vụ:

- Vận chuyển và xử lý các chất thải nguy hại (CTNH) mà Bên A là chủ nguồn thải.
- Địa điểm giao nhận: Khách sạn Sam Quang Bình 118A đường Hữu Nghị - phường Nam Lý thành phố Đồng Hới - tỉnh Quảng Bình - Việt Nam

#### **1.2. Thời gian thực hiện**

- Bên B có trách nhiệm thu gom, vận chuyển cho bên A theo tần suất tối thiểu **01 lần/năm**.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Bên B sẽ thông báo lịch thu gom cho Bên A xác nhận nếu phù hợp thì tiến hành giao nhận CTNH cần vận chuyển xử lý. Thời gian thông báo: trước 03 ngày để Bên A chuẩn bị công tác bàn giao.

### **ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN**

#### **2.1. Trách nhiệm của Bên A**

- Tổ chức thu gom, phân loại, đóng gói, dán tem nhãn, lưu giữ tạm thời và quản lý các CTNH theo

qui định của nhà nước về trách nhiệm của chủ nguồn thải tại cơ sở phát sinh CTNH. Khối lượng các dụng cụ lưu chứa tối đa là 200 kg/một dụng cụ.

- Chịu trách nhiệm cân, đo khối lượng chất thải khi bàn giao cho Bên B.
- Hỗ trợ xe nâng (nếu cần thiết), phối hợp với Bên B bốc xếp các chất thải đã được đóng gói và lưu trữ tạm thời đưa lên xe vận chuyển CTNH của Bên B.
- Phối hợp với Bên B trong quá trình giao nhận CTNH để công việc tiến hành một cách an toàn và nhanh chóng.
- Cử người đại diện để cùng Bên B thực hiện việc giao nhận chất thải và xác nhận khối lượng vào biên bản giao nhận CTNH.
- Thanh toán đầy đủ giá trị dịch vụ cho Bên B theo đơn giá quy định của hợp đồng.

## 2.2. Trách nhiệm của Bên B

- Chịu trách nhiệm bố trí nhân lực, phương tiện đảm bảo yêu cầu của pháp luật và an toàn để tiếp nhận chất thải tại các điểm tập kết CTNH của Bên A theo đúng thời gian mà hai bên thỏa thuận.
- Chịu trách nhiệm xử lý và tiêu hủy các CTNH theo đúng quy định của pháp luật.
- Chịu trách nhiệm bốc xếp các chất thải đã được đóng gói và lưu trữ tạm thời đưa lên xe vận chuyển CTNH của Bên B.
- Cử đại diện để cùng Bên A phối hợp thực hiện việc giao nhận CTNH, xác nhận khối lượng vào biên bản giao nhận chất thải nguy hại và Chứng từ CTNH đảm bảo việc thu gom thực hiện an toàn, nhanh chóng và đúng yêu cầu của bên A.
- Bên B có quyền từ chối hoặc tạm ngừng tiếp nhận chất thải khi Bên A không có người bàn giao và xác nhận khối lượng hoặc không phân loại, đóng gói và lưu trữ chất thải theo đúng quy định về "Quản lý chất thải nguy hại".
- Tuân thủ quy định và nội quy của Bên A.
- Tư vấn các vấn đề về pháp lý, kỹ thuật trong việc phân loại, lưu giữ chất thải nguy hại đúng theo qui định của nhà nước.
- Chịu trách nhiệm pháp lý trước các cơ quan chính quyền theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.

## ĐIỀU 3: KHỐI LƯỢNG CHẤT THẢI – ĐƠN GIÁ – GIÁ TRỊ THANH TOÁN

### 3.1. Danh mục chất thải dự kiến

- Khối lượng chất thải để đưa vào xác định giá trị thanh toán là khối lượng chất thải của mỗi đợt giao nhận có xác nhận của đại diện hai bên thông qua "Biên bản giao nhận chất thải nguy hại".

STT	Danh Mục Chất Thải	Mã chất thải	Trạng thái tồn tại	Khối lượng (kg)
1	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	16 01 06	Rắn	
2	Hộp mực in thải có các thành phần nguy hại	08 02 04	Rắn	
3	Dầu nhiên liệu thải	17 06 01	Lỏng	
4	Giẻ lau nhiễm TPNH	18 02 01	Rắn	
5	Pin, ắc quy thải	16 01 12	Rắn	
6	Các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện có các linh kiện điện tử	16 01 12	Rắn	

### 3.2. Đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH

#### Đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH

Nội dung	Bảng giá tính cho một chuyến vận chuyển và xử lý (VND)
Đến 100kg	12.000.000
Mỗi kg tiếp theo	8.000

Lưu ý: Đơn giá trên chưa có thuế GTGT (VAT)

### 3.3. Giá trị hợp đồng:

- Trường hợp khối lượng chất thải của bên A tại thời điểm thu gom nhỏ hơn hoặc bằng 100kg thì bên A sẽ phải thanh toán cho bên B mức phí là 12.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười hai triệu đồng chẵn*)

- Trường hợp khối lượng chất thải của bên A tại thời điểm thu gom vượt quá 100kg thì giá trị thanh toán được tính bằng 12.000.000 đồng (cho 100kg đầu tiên) cộng với giá trị xử lý của phần khối lượng chất thải vượt trên 100kg. Đơn giá xử lý của phần khối lượng vượt trên 100kg là 8.000 đồng/kg.

### ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Đợt 1: Bên A tạm ứng cho Bên B số tiền là: 6.000.000 VND (*Bằng chữ: Sáu triệu đồng chẵn*) trong thời hạn 07 ngày sau khi ký hợp đồng (Số tiền tạm ứng này sẽ không được hoàn trả nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng bên A không giao chất thải)

- Đợt 2: Bên A thanh toán cho bên B số tiền còn lại theo giá trị hợp đồng được nghiệm thu trong thời hạn 07 ngày sau khi hoàn thành công việc thu gom chất thải.

- Hồ sơ thanh toán hợp lệ bao gồm:

1. Các biên bản giao nhận chất thải
2. Công văn đề nghị thanh toán của Bên B.
3. Bảng nghiệm thu khối lượng và giá trị cho từng đợt có xác nhận của đại diện có thẩm quyền hai bên.
4. Hoá đơn GTGT theo qui định của Bộ Tài Chính.
5. Các chứng từ chất thải nguy hại.

### ĐIỀU 5: BẤT KHẢ KHÁNG

5.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính bất thường và nằm ngoài tầm kiểm soát của hai bên như thiên tai và các biến động của xã hội như chiến tranh, nổi loạn, khủng bố; làm cản trở việc thực hiện hợp đồng của một trong hai bên.

5.2. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng làm một bên không thực hiện được các nghĩa vụ theo hợp đồng thì bên bị ảnh hưởng phải thông báo ngay cho bên kia trong vòng 03 ngày và được miễn thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng trong thời gian mà tình trạng bất khả kháng cản trở việc thực hiện của hợp đồng.

### ĐIỀU 6: HIỆU LỰC VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

6.1. Hợp đồng có hiệu lực 01 (một) năm kể từ ngày ký.

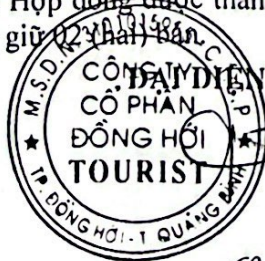
6.2. Hợp đồng được tự động thanh lý sau khi hết hiệu lực và các bên hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng.

### ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

7.1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ký, nếu có gì khó khăn hoặc phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng hai bên sẽ thỏa thuận giải quyết và được thể hiện bằng phụ lục hợp đồng.

7.2. Bên nào vi phạm các điều khoản trong hợp đồng này thì bên đó phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và bồi thường thiệt hại do vi phạm của mình gây ra theo pháp luật hiện hành của Việt Nam. Nếu tranh chấp hợp đồng xảy ra mà hai bên không tự giải quyết được thì hai bên sẽ trình lên Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Bình giải quyết, và phán quyết của Tòa án là cơ sở cuối cùng buộc hai bên phải thi hành.

7.3. Hợp đồng được thành lập làm 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản.



Lê Hồng Quang

ĐẠI DIỆN BÊN B



Nguyễn Vinh Phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

Số: 01/HĐ-KT

**Về việc thu gom rác thải sinh hoạt**

Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 ;

Căn cứ Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về điều chỉnh quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 842/QĐ-MTĐT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình về việc quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Hới;

Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai bên,

Hôm nay, ngày 26 tháng 04 năm 2021. Tại Nam Lý - Đồng Hới

Thành phần gồm có:

I/ ĐẠI DIỆN BÊN A: Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist

1. Ông (Bà): Nguyễn Hữu Quý Chức vụ: Tổng Giám đốc

Mã số thuế (CMND hoặc CCCD): 310.10.159.85

Số điện thoại:

Địa chỉ: Đường Hữu Nghị, P. Nam Lý, TP. Đồng Hới, T. Quảng Bình

II/ ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

1. Ông: Lê Viết Hợp

Chức vụ: Phó Giám đốc

(Kèm theo Giấy ủy quyền số 370/UQ-MTĐT ngày 15/7/2020)

Có tài khoản số 53310000036814 – Phòng giao dịch Đồng Hới BIDV Quảng Bình.

MST: 3100488562

Điện thoại: 0232.3889.288

Địa chỉ: 01 Hoàng Văn Thái – Nam Lý – TP. Đồng Hới – tỉnh Quảng Bình

Hai bên đã bàn bạc thống nhất các nội dung sau:

**Điều 1:** Bên B nhận thu gom rác thải sinh hoạt cho bên A 1 lần/ngày (Trừ những ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định) đảm bảo vệ sinh môi trường.

Tại địa điểm: Đường Xuân Hòa - Nam Lý - Đồng Hới - Quảng Bình

Điều 2: Trách nhiệm bên A: Tập kết rác vào dụng cụ đựng rác của bên A hoặc bỏ vào vị trí thuận lợi cho bên B thu gom, bốc dỡ theo quy định thống nhất.

Bên A thanh toán trọn gói cho bên B theo đúng đơn giá quy định.

Giá trị hợp đồng: *Khoản thanh toán* 207.000 đ.....(Bao gồm thuế VAT)  
(Bằng chữ:.....)

Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào thời gian từ ngày 15 đến 30 hàng tháng.

(Trường hợp khi UBND tỉnh có quy định điều chỉnh mức thu giá thu gom rác thải thì hai bên có trách nhiệm tự điều chỉnh thực hiện theo đúng quy định).

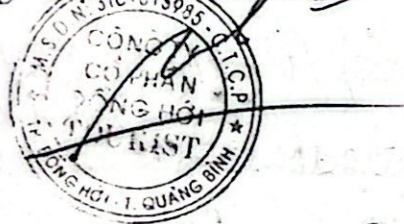
Điều 3: Các điều khoản khác: Không thu gom các loại rác khác ngoài rác thải sinh hoạt (Gốc cây, đất đá, vật liệu xây dựng, rác thải y tế, rác thải nguy hại...)

Điều 4: Thời gian thực hiện: Từ ngày 26...tháng 04 năm 2021

Hai bên cam kết thực hiện đúng các nội dung trong hợp đồng, nếu bên nào làm sai thì bên đó phải chịu trách nhiệm theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản. Mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A



TỔNG GIÁM ĐỐC  
NGUYỄN HỮU QUÝ

ĐẠI DIỆN BÊN B



Lê Viết Hợp

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC ĐÁU NÓI VÀO**  
**HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ**

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ PVC-TRƯỜNG SƠN**

Địa chỉ: Số 251A Quang Trung, P. Phú Hải, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Số điện thoại: (84-52) 3710688

Fax: (84-52) 3855668

Đại diện: Ông Lê Việt Hùng

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Kính đề nghị Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình cho phép chúng tôi được lắp đặt ống Ø 300 vào hệ thống thoát nước đô thị thành phố Đồng Hới tại vị trí:

Địa chỉ: Trung tâm thương mại, dịch vụ Golden Dragon Plaza, đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Chúng tôi xin cam kết:

- 1) Chấp hành các quy định về xây dựng, quản lý thoát nước đô thị, của UBND tỉnh;
- 2) Chịu trách nhiệm quản lý, nạo vét và sửa chữa công trình thoát nước của chúng tôi đã được Công ty cho phép lắp đặt, không để tắc nghẽn, làm ô nhiễm môi trường xung quanh;
- 3) Không lấn chiếm, xây dựng các công trình trên hệ thống thoát nước đô thị;
- 4) Không xả các chất độc hại vào hệ thống thoát nước đô thị;
- 5) Không đổ đất, đá, rác và các chất thải khác xuống hệ thống thoát nước đô thị và các hành vi khác làm ảnh hưởng đến hệ thống thoát nước chung của thành phố;
- 6) Bố trí hố ga của công trình có lưới chắn rác để quản lý, không xả rác thải vào hệ thống thoát nước.
- 7) Đối với nước thải: Công ty tập trung về Trạm xử lý nước thải hợp bộ, nước sau khi xử lý đạt chỉ tiêu cột A, B QCVN14:2008, QCVN 40/2011 BTNMT, sau đó thải vào hệ thống thoát nước đô thị.

Chúng tôi xin cam kết, nếu không thực hiện đúng các nội dung trên, thì chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Kèm theo hồ sơ bản vẽ vị trí xây dựng công trình và đấu nối nước thải.

Đồng Hới, ngày 24 tháng 5 năm 2015

Đồng Hới, ngày 29 tháng 5 năm 2015

**ĐƠN VỊ CẤP PHÉP**



Lê Việt Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC  
PHẠM ĐỨC THÁI

## GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên Môi trường quy định quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 8/12/2015 ban hành quy định quản lý, bảo vệ tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist ngày 26/3/2019 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu tại Báo cáo thẩm định hồ sơ số 10/BC-NKTTVBĐKH ngày 12 tháng 4 năm 2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza - Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist, địa chỉ tại đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước dọc đường Xuân Bò, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Vị trí nơi xả nước thải: Tại phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Toạ độ vị trí xả nước thải theo hệ toạ độ VN 2000, múi chiều 3<sup>0</sup>, kinh tuyến trực 106<sup>0</sup>, như sau:

Vị trí xả nước thải vào hệ thống xử lý:  $X(m) = 564219$ ;  $Y(m) = 1932269$

Vị trí xả nước thải vào nguồn tiếp nhận:  $X(m) = 564218$ ;  $Y(m) = 1932269$ .

3. Phương thức xả nước thải: Nước thải sau khi xử lý sẽ chảy theo ống PVC  $\Phi 200$  vào hố ga và thoát ra hệ thống thoát nước chung của thành phố Đồng Hới nằm dọc đường Xuân Bò. Từ hệ thống thoát nước chung chảy về Trạm xử lý nước thải Đức Ninh để xử lý.

4. Chế độ xả nước thải: Xả liên tục 24 giờ/ngày.đêm.

5. Lưu lượng xả nước thải: Lưu lượng xả nước thải trung bình:  $98 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$ .

Lưu lượng xả thải lớn nhất:  $100 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$ .

6. Chất lượng nước thải: Theo quy định tại Mẫu 35, Thông tư số 27/2017/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước quy định đối với trường hợp chưa có công trình hoặc đã có công trình xả nước thải nhưng chưa có hoạt động xả nước thải chỉ lập đề án xả nước thải vào nguồn nước và không yêu cầu phải có phiếu phân tích chất lượng nước thải. Và Trung tâm cũng chưa đi vào hoạt động, chưa có phát sinh nước thải, do đó căn cứ trên cơ sở hồ sơ đề nghị của Trung tâm phù hợp với các quy định của Luật Tài nguyên nước, Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 và Thông tư 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 để cấp phép xả nước thải vào nguồn nước.

7. Thời hạn đề nghị cấp giấy phép là 5 năm, kể từ ngày ký Quyết định cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước.

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza - Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist.

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải trước, sau xử lý và nước thải nguồn tiếp nhận; lắp thiết bị đo lưu lượng nước thải.

- Nước thải trước và sau xử lý quan trắc các thông số: pH, BOD<sub>5</sub>, COD, chất rắn lơ lửng, Amoni, tổng photphat, Sunfua, dầu mỡ khoáng, Nitrat, Coliforms.

- Chất lượng nước nguồn tiếp nhận, quan trắc các thông số: pH, BOD<sub>5</sub>, COD, chất rắn lơ lửng, Amoni, tổng photphat, Sunfua, dầu mỡ khoáng, Nitrat, Coliforms.

Tần suất quan trắc 6 tháng/lần hoặc khi có sự cố và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường.

3. Hằng năm trước 15 tháng 12, tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề

phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

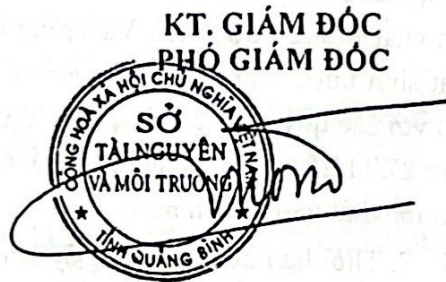
4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

Điều 3. Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza của Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza của Công ty Cổ phần Đồng Hới Tourist còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cty CP Đồng Hới Tourist;
- UBND tỉnh Quảng Bình (b/c);
- Cục Quản lý TNN (b/c);
- Cục Thuế tỉnh Quảng Bình;
- UBND phường Nam Lý;
- GD Sở, PGD phụ trách;
- Lưu: VT, NKTTVBĐKH *Huy*



Phạm Văn Lương

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH  
CÔNG TRÌNH ĐỂ ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

**Công trình:** Dự án Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza

**Hạng mục:** Cung cấp, lắp đặt thiết bị hệ thống xử lý nước thải

**Địa điểm:** Đường Hữu Nghị, TP. Đồng Hới, T. Quảng Bình

**1. Đối tượng nghiệm thu:** Nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.

**2. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:**

**2.1. Đại diện Bên A : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỚI TOURIST**

- Ông: Nguyễn Hữu Quý Chức vụ: Tổng giám đốc

- Ông: Trần Việt Lê Chức vụ: P.BQLDA

**2.2. Đại diện Bên B : TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

- Ông: Lê Anh Tuấn Chức vụ: Giám đốc

**3. Thời gian và địa điểm nghiệm thu :**

- Bắt đầu : 8h ..... ngày 20 tháng 4 năm 2021

- Kết thúc: 9h..... ngày 20 tháng 4 năm 2021

Tại công trình: Dự án Trung tâm thương mại dịch vụ Golden Dragon Plaza

**4. Đánh giá công trình xây dựng đã thực hiện:**

**4.1. Về tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:**

- Quy trình kiểm tra, giám sát, nghiệm thu đã được thống nhất giữa Chủ đầu tư và nhà thầu ;

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu;

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được Chủ đầu tư phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận liên quan đến đối tượng nghiệm thu;

- Kết quả đo đạc, thí nghiệm, đo lường công trình;

- Bản vẽ hoàn công công trình.

**4.2. Nội dung và trình tự nghiệm thu:**

- Kiểm tra chất lượng hạng mục công trình tại hiện trường đối chiếu với yêu cầu của thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật: Đạt yêu cầu

- Kiểm tra bản vẽ hoàn công: Đạt yêu cầu

**4.3. Đánh giá về chất lượng của hạng mục công trình xây dựng:**

- Đối chiếu với hồ sơ thiết kế: Đạt yêu cầu

- Đối chiếu với các chỉ dẫn kỹ thuật: Đạt yêu cầu

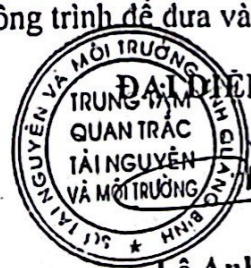
- Đối chiếu với các yêu cầu của hợp đồng thi công xây dựng: Đạt yêu cầu

**4.4. Các ý kiến khác (nếu có):** Không

**5. Kết luận:** Chấp nhận nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng ./.



Nguyễn Hữu Quý



Lê Anh Tuấn

## GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH

CERTIFICATE OF VERIFICATION

Số (N<sup>o</sup>): 028/2019/CN-VNCE

1. Cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỒI TOURIST

- Đường Hữu Nghị, Phường Nam Lý, Thành Phố Đồng Hới, Quảng Bình
- Thời gian kiểm định: 21/03/2019

2. Đối tượng: ĐỊNH LƯỢNG HÓA CHẤT

- Mã hiệu: C-6250P
- Năm chế tạo: 2018
- Nhà chế tạo: BLUE WHITE - USA
- Số lượng: 01 Thiết bị

Đặc tính kỹ thuật:

- Lưu Lượng: 50lit/ph
- Tốc độ: 2900v/ph
- Cự ly bơm: 5m
- Công suất: 45kW

Thiết bị đã được kiểm định kỹ thuật, các thông số kỹ thuật đạt yêu cầu theo thiết kế của nhà chế tạo. Thiết bị đủ điều kiện đưa vào sử dụng.

Chứng nhận có giá trị đến ngày: 21/03/2020(\*)

Kiểm định viên



Phan Tông Tuấn

Tp Hồ Chí Minh ngày 26 tháng 03 năm 2019



Đỗ Thịnh Thắng

(\*) Với điều kiện tôn trọng các quy định về sử dụng và bảo quản.  
(With respectfulness of rules of use and maintenance)

Trụ sở: 54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
ĐT: 0436.448.089 Fax: 0439.449.011  
CN TP.HCM: 115 Trần Quốc Thảo, P7, Q.3. TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 0839.320.400 Fax: 0839.321.300

## GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH

CERTIFICATE OF VERIFICATION

Số (N<sup>o</sup>): 028/2019/CN-VNCE

1. Cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỜI TOURIST

- Đường Hữu Nghị, Phường Nam Lý, Thành Phố Đồng Hới, Quảng Bình
- Thời gian kiểm định: 21/03/2019

2. Đối tượng: THỜI KHÍ

- Mã hiệu: RSR 65 - EMM
- Năm chế tạo: 2018
- Nhà chế tạo: TUSRUMI - NHẬT BẢN: SINGAPORE
- Số lượng: 02 Thiết bị

Đặc tính kỹ thuật:

- Lưu Lượng: 2,5m<sup>3</sup> /h
- Tốc độ: 1400
- Cự ly bơm: 5m
- Công suất: 4kW

Thiết bị đã được kiểm định kỹ thuật, các thông số kỹ thuật đạt yêu cầu theo thiết kế của nhà chế tạo. Thiết bị đủ điều kiện đưa vào sử dụng.

Chứng nhận có giá trị đến ngày: 21/03/2020(\*)

Kiểm định viên

Tp Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2019



Phan Tông Tuấn

GIÁM ĐỐC



Đỗ Thịnh Thăng

(\*) Với điều kiện tôn trọng các quy định về sử dụng và bảo quản.  
(With respectfulness of rules of use and maintenance)



TẬP ĐOÀN HOA PHÁT  
CÔNG TY TNHH ÔNG THÉP HOA PHÁT  
HOA PHAT STEEL PIPE CO., Ltd

# CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CERTIFICATE OF PRODUCT QUALITY



Địa chỉ/ Add: 39 Nguyễn Đình Chiểu,  
Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Điện thoại/ Tel: +84 46297127/04/09  
Fax: +84 462797131/ 132  
Email: steelpipe@hoaphat.com.vn  
Website: www.hoaphat.com.vn

<b>Đơn vị thụ hưởng/ Beneficiary unit</b>	<b>Đơn vị Dự án/ Project</b>
<b>Địa chỉ/ Add:</b>	<b>Địa chỉ/ Add:</b>
<b>Đặc điểm kt/ Specification</b>	<b>Ngày giao hàng/Lô hàng Data of delivery/Lot No</b>
<b>Đạt tiêu chuẩn/ Reached: BSEN 10255:2004 (BS 1387:1985)</b>	<b>10/04/2016 L01.16</b>
<b>Tinh chất cơ học/ Mechanical Properties</b>	
<b>Số lượng/ Quantity</b>	<b>Tính chất cơ học/ Mechanical Properties</b>
<b>Trọng lượng/cây Weight/pcs (kg/cây)</b>	<b>Thử uốn Bending test</b>
<b>Tổng số cây Total of pieces</b>	<b>Thử nén bẹp Flattening test</b>
<b>Số bó Total of Bundles</b>	<b>Thử áp lực Pressure test 15(at)</b>
<b>Số cây/ bó Pieces per bundle</b>	<b>Giới hạn chảy Y.S (Mpa) ≥ 195</b>
<b>Quy cách Spec</b>	<b>Độ dãn dài El(%) ≥ 20</b>
<b>Độ dày<sup>a</sup> Thick of Zinc (µm) ≥ 35</b>	<b>Độ bền kéo T.S(Mpa) ≥ 320</b>
<b>Độ dày Thick (mm)</b>	<b>343</b>
<b>Chiều dài Length (mm)</b>	<b>245</b>
<b>Đường kính OD (mm)</b>	<b>29</b>
<b>75.6</b>	<b>Good</b>
<b>3.20</b>	<b>Good</b>
<b>6000</b>	<b>Good</b>
<b>45-50</b>	<b>Good</b>
<b>GPE</b>	<b>Good</b>
<b>SAE</b>	<b>Good</b>
<b>75.6</b>	<b>Good</b>
<b>3.20</b>	<b>Good</b>
<b>6000</b>	<b>Good</b>
<b>45-50</b>	<b>Good</b>
<b>GPE</b>	<b>Good</b>
<b>SAE</b>	<b>Good</b>

- Giấy chứng nhận chỉ cấp 1 lần/ This certification is provided once only.  
- Tình trạng cắt mẫu: Cắt từ sản phẩm/ Test piece condition: Cut from product.  
- GPE: Ông thép mạ kẽm không ren/ Galvanized Plain Ends Pipe. GTE: Ông thép mạ kẽm có ren/ Galvanized Taper Threads End Pipe

Chúng tôi xác nhận rằng sản phẩm được mô tả ở trên đã được sản xuất, lấy mẫu, kiểm tra tính chất cơ học phù hợp với các thông số kỹ thuật tham chiếu.  
We certify that the product described above has been manufactured, sampled, inspected mechanical properties in accordance to the referenced specifications.

Phòng Quản lý chất lượng/ Quality Control Dept

TRƯỜNG ÔNG THÉP HOA PHÁT ĐÀ NẴNG

TRƯƠNG VĂN ĐÌNH NGUYỄN

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 05 năm 2018

## PHIẾU KIỂM NGHIỆM

TÊN SẢN PHẨM: Cáp điện lực, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC - 4x1,5 mm<sup>2</sup> - 300/500V  
KÝ HIỆU: CVV 4x1,5 (4x7/0,52)  
NGÀY SẢN XUẤT: 10-11/04/2018  
SỐ LƯỢNG: 14.597,00 m  
NHÂN VIÊN KIỂM TRA: TRÍ, NHÂN  
KIỂM TRA THEO TIÊU CHUẨN: TCVN 6612:2007, TCVN 6610-4:2000

SỐ LÔ HÀNG: 401 SX: 01071

STT	CHỈ TIÊU KIỂM TRA	ĐƠN VỊ	QUY ĐỊNH	KẾT QUẢ
<b>A. RUỘT DẪN</b>				
1	Số sợi ruột dẫn	-	$\geq 7$	7
2	Điện trở DC ruột dẫn ở 20°C	$\Omega/\text{km}$	$\leq 12,1$	11,77
<b>B. CÁC CHỈ TIÊU VỀ ĐIỆN</b>				
3	Điện trở cách điện ở 70°C	$M\Omega.\text{km}$	$\geq 0,01$	0,208
4	Thử cao thế trên dây chuyên bọc (spark test) - 6kV (AC)	-	Chịu được	Đạt
<b>C. CÁCH ĐIỆN</b>				
5	Chiều dày trung bình	mm	$\geq 0,7$	0,7
6	Chiều dày nhỏ nhất	mm	$\geq 0,53$	0,65
7	Suất kéo đứt	$\text{N}/\text{mm}^2$	$\geq 12,5$	17,1
8	Độ giãn dài	%	$\geq 12,5$	271
<b>D. VỎ BỌC</b>				
10	Chiều dày nhỏ nhất	mm	$\geq 0,92$	1,161
11	Suất kéo đứt	$\text{N}/\text{mm}^2$	$\geq 12,5$	16,1
12	Độ giãn dài	%	$\geq 12,5$	223

KẾT LUẬN: CÁC CHỈ TIÊU KIỂM TRA PHÙ HỢP VỚI QUY ĐỊNH.

P. KTCL   
Hà Ngọc Đoàn

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
  
Châu Thành Pong



BAN SAO



# HEY-WEL MECHANICAL CO., LTD.

1F, No.9, Houcuo Li, Ta Yuan Dist., Ta Yuan City, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-3-3868096

Fax: 886-3-3866342

☆☆☆☆☆

EQA ISO 9001:2008

Date: Nov 23, 2018

## CERTIFICATE OF QUALITY AND QUANTITY

TO: DONG PHONG CO., LTD (VIET NAM)

74/13 An Duong Vuong Str. Ward 16, Dist 8, Hochiminh City, Vietnam  
Tel: 84-28-37554295 Fax: 84-28-37554690

We hereby certify that the under mentioned commodities were produced according to our standard specifications, passed our quality check and the performance curve of each item is per attached sheet

Description & Quantity:

No.	Description	Quantity
1	Disc Diffuser Model: RSD-270	2000 pcs

SHIPMENT: FROM: KEELUNG, TAIWAN

TO: HOCHIMINH (CAT LAI PORT), VIETNAM

SHIPPED PER: WAN HAI 261 V-S281

CHỨNG THỰC BÁN SAO DỰNG VỚI BAN CHẾ NH  
 NGÀY 20-03-2018  
 Số chứng thực 1700 Quyển số SCT/BS

TRÌNH NHƯ TỜ CHỨNG MIỄN  
 Trịnh Như Tô

HEY WEL MECHANICAL CO., LTD





## GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH

CERTIFICATE OF VERIFICATION

Số (N<sup>o</sup>): 028/2019/CN-VNCE

1. Cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỚI TOURIST

- Đường Hữu Nghị, Phường Nam Lý, Thành Phố Đồng Hới, Quảng Bình
- Thời gian kiểm định: 21/03/2019

2. Đối tượng: ĐĨA PHÂN PHỐI KHÍ TINH

- Mã hiệu: D270
- Năm chế tạo: 2018
- Nhà chế tạo: ĐÀI LOAN
- Số lượng: 51 Thiết bị

Đặc tính kỹ thuật:

- Lưu Lượng:
- Tốc độ:
- Cự ly bơm:
- Công suất:

Thiết bị đã được kiểm định kỹ thuật, các thông số kỹ thuật đạt yêu cầu theo thiết kế của nhà chế tạo. Thiết bị đủ điều kiện đưa vào sử dụng.

Chứng nhận có giá trị đến ngày: 21/03/2020(\*)

Kiểm định viên



Phan Tông Tuấn

Tp Hồ Chí Minh, ngày 03 năm 2019



Đỗ Thịnh Thắng

(\*) Với điều kiện tôn trọng các quy định về sử dụng và bảo quản.  
(With respectfulness of rules of use and maintenance)

Trụ sở: 54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
ĐT: 0436.448.089 Fax: 0439.449.011  
CN TP.HCM: 115 Trần Quốc Thảo, P7, Q.3, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 0839.320.400 Fax: 0839.321.300

## GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH

CERTIFICATE OF VERIFICATION

Số (N<sup>o</sup>): 028/2019/CN-VNCE

1. Cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỜI TOURIST

- Đường Hữu Nghị, Phường Nam Lý, Thành Phố Đồng Hới, Quảng Bình
- Thời gian kiểm định: 21/03/2019

2. Đối tượng: THẢI CHÌM TSURUMI

- Mã hiệu: 40PU2.25
- Năm chế tạo: 2018
- Nhà chế tạo: STURUMI - NHẬT BẢN
- Số lượng: 06 Thiết bị

Đặc tính kỹ thuật:

- Lưu Lượng: 6m<sup>3</sup>/ph
- Tốc độ: 2000/ph
- Cự ly bơm: 5m
- Công suất: 0,25kW

Thiết bị đã được kiểm định kỹ thuật, các thông số kỹ thuật đạt yêu cầu theo thiết kế của nhà chế tạo. Thiết bị đủ điều kiện đưa vào sử dụng.

Chứng nhận có giá trị đến ngày: 21/03/2020(\*)

Kiểm định viên

Tp Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2019



*Phan Tông Tuấn*



*Đỗ Thịnh Thăng*

(\*) Với điều kiện tôn trọng các quy định về sử dụng và bảo quản.  
(With respectfulness of rules of use and maintenance)